

Số: 08/HD-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 29 tháng 01 năm 2024

HƯỚNG DẪN Công tác Nữ công năm 2024

Căn cứ Hướng dẫn số 07/HD-TLĐ, ngày 23/01/2024 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác Nữ công năm 2024; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các cấp công đoàn một số nhiệm vụ trọng tâm công tác Nữ công năm 2024 như sau:

I. CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG

“Nâng cao chất lượng hoạt động công tác nữ công, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp vào công tác nữ công, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam”

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cụ thể hoá việc thực hiện những chỉ tiêu, nội dung liên quan đến công tác nữ công trong Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Lai Châu. Tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nữ đoàn viên, người lao động đặc biệt tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929-28/7/2024) và 75 năm thành lập Ban Nữ công Tổng Liên đoàn (tháng 02/1949-02/2024).

2. Tập trung thực hiện Kết luận số 05/KL-TLĐ ngày 08/9/2021 của Tổng Liên đoàn về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CCVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

3. Chủ động nắm bắt tâm tư nguyện vọng và dự báo tình hình đời sống, việc làm của nữ đoàn viên, người lao động để kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, bức xúc của lao động nữ, những bất cập trong thực thi chính sách lao động nữ. Thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ thông qua đối thoại tại nơi làm việc

và thương lượng tập thể. Tăng cường phối hợp, đề xuất xây dựng và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm của nữ đoàn viên, người lao động. Trọng tâm là chính sách đối với lao động nữ, đảm bảo bình đẳng giới được quy định trong Bộ luật Lao động năm 2019, Luật Bảo hiểm Xã hội sửa đổi, Nghị định 145/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Bộ Luật lao động và các văn bản liên quan.

4. Thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện trẻ em, chú trọng các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con công nhân, lao động. Thúc đẩy thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trong đoàn viên, người lao động; nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình. Vận động đoàn viên, người lao động thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, tổ chức các hoạt động về chăm sóc sức khỏe sinh sản đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện làm việc và sinh hoạt của nữ đoàn viên, người lao động.

5. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp trong xây dựng, thực thi quy định về bình đẳng giới, đảm bảo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện hiệu quả việc lồng ghép hoạt động của Hội phụ nữ với hoạt động công tác nữ công công đoàn thông qua việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình phối hợp hàng năm, nhiệm kỳ.

II. CÁC CHỈ TIÊU

1. 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Lai Châu về công tác nữ công và tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công trong các cấp công đoàn.

2. 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức đa dạng các hoạt động tuyên truyền về công tác dân số, gia đình, trẻ em, bình đẳng giới phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

3. Hàng năm, mỗi công đoàn cơ sở tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức ít nhất một hoạt động tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới, dân số và phát triển, trách nhiệm của nam giới chia sẻ công việc gia đình, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong CNVCLĐ.

4. 90% CĐCS doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có đủ điều kiện thành lập Ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

5. Tiếp tục phấn đấu 85% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và 55% trở lên nữ công nhân lao động doanh

nghiệp khu vực ngoài nhà nước đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

6. Phân đầu 100% LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức triển khai công tác tuyên truyền và giám sát tình hình thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non.

7. Phân đầu 90% Ban Nữ công quần chúng công đoàn các cấp sử dụng công nghệ thông tin kết nối với lao động nữ và công đoàn cấp dưới thông qua các nền tảng mạng xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tích cực tham gia xây dựng chế độ, chính sách và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ và con CNVCLĐ.

- Tăng cường công tác phối hợp và huy động các nguồn lực triển khai có hiệu quả công tác chăm lo việc làm, đời sống của nữ đoàn viên, CNVCLĐ thiết thực lập thành tích chào mừng 115 năm thành lập tỉnh, 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 20 năm chia tách thành lập tỉnh; 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

- Tăng cường phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động nói chung, lao động nữ nói riêng. Đưa kế hoạch kiểm tra giám sát vào chương trình công tác năm để chủ động triển khai thực hiện.

- Tham gia ý kiến sửa đổi bổ sung Luật bình đẳng giới với chủ đề “Vấn đề thực thi pháp luật về bình đẳng giới và nhận diện bất bình đẳng giới tại nơi làm việc”.

- Chú trọng công tác tổng kết thực tiễn, phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới trong việc triển khai chế độ, chính sách cho lao động nữ để nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất với chính quyền địa phương và LĐLĐ tỉnh để tổng hợp báo cáo Tổng Liên đoàn kiến nghị với Chính Phủ và Quốc hội trong việc sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ và trẻ em.

- Công đoàn cấp trên thường xuyên đôn đốc, hỗ trợ, hướng dẫn công đoàn cấp dưới, đặc biệt là CĐCS trong việc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ. Kịp thời phát hiện

và can thiệp, hỗ trợ với những trường hợp vi phạm quyền lợi của lao động nữ và trẻ em.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ như: việc làm, đời sống, cải thiện điều kiện làm việc, nâng lương, nâng bậc, chế độ thai sản, hỗ trợ nuôi con nhỏ, đồng thời đưa ra các giải pháp đảm bảo việc làm, thu nhập cho lao động nữ.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách lao động nữ, bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Lai Châu về công tác Nữ công trong toàn tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong nữ đoàn viên, CNVCLĐ về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về chính sách đối với lao động nữ, trọng tâm là Bộ luật Lao động 2019 và các chính sách về công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch của Tổng Liên đoàn, LĐLĐ tỉnh thực hiện “Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030” và “Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030”; tham mưu phối hợp triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới với các hoạt động thiết thực, phù hợp nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới, trách nhiệm cá nhân, gia đình, cộng đồng đặc biệt là nam giới trong chia sẻ công việc gia đình, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong CNVCLĐ để đảm bảo an sinh xã hội, tăng quyền năng và tạo cơ hội cho nữ CNVCLĐ....

- Nghiên cứu đổi mới phương pháp tiếp cận với lao động nữ thông qua việc sử dụng công nghệ số, mạng xã hội nhằm tiết kiệm thời gian, công sức và tăng lượng tương tác, góp phần tăng cường hiệu quả hoạt động nữ công công đoàn trong công tác vận động nữ CNVCLĐ

3. Hoạt động của Ban Nữ công quần chúng

- Tập trung thành lập, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nữ cán bộ công đoàn, cán bộ nữ công đáp ứng tình hình mới.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới hình thức, tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nữ CNVCLĐ, phấn đấu mỗi công đoàn cơ sở một hoạt động chăm lo cho đoàn viên, lao động nữ nhân dịp các ngày kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10) ...

- Quan tâm đến công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ như: việc làm ổn định, chế độ tiền lương tháng thứ 13, hỗ trợ bữa ăn giữa ca, tiền xăng xe, bữa ăn phụ cho lao động nữ mang thai. Phát huy vai trò của Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp trong việc thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của lao động nữ để tham mưu với BCH CĐCS kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của lao động nữ.

- Quan tâm đến các hoạt động chăm lo cho con CNVCLĐ, đặc biệt vấn đề nhà trẻ, mẫu giáo và đẩy mạnh tuyên truyền, giám sát việc thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non, nhất là chính sách đối với con CNLĐ và giáo viên mầm non ở doanh nghiệp, vùng sâu, vùng xa.

- Xây dựng đội ngũ nữ cán bộ công đoàn, chú trọng quy hoạch, đào tạo đối với cán bộ nữ; cơ cấu giới thiệu cán bộ phụ trách công tác nữ công tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp nhằm nâng cao hơn nữa tỷ lệ nữ cán bộ lãnh đạo công đoàn các cấp, góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

4. Triển khai các phong trào thi đua và mô hình tập hợp lao động nữ

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 05/KL-BCH ngày 08/9/2021 của Tổng Liên đoàn về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 về Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ công nhân viên chức lao động và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

- Tiếp tục đổi mới, sáng tạo về nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ với chủ đề “*Nữ đoàn viên công đoàn chủ động sáng tạo, nâng cao năng suất, hiệu quả công tác và xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Quan tâm thúc đẩy việc triển khai phong trào

trong khu vực doanh nghiệp. Chú trọng khen thưởng cho đối tượng nữ công nhân lao động trực tiếp; đảm bảo trong khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” hàng năm có ít nhất 01 cá nhân là lao động trực tiếp.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, phong trào “Xây dựng người phụ nữ Lai Châu nhân ái, tự tin, sáng tạo, khát vọng phát triển” góp phần thực hiện phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nữ cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động. Lựa chọn các hình thức sinh hoạt, các hoạt động phong trào phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng của nữ CNLĐ và phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi doanh nghiệp.

- Triển khai xây dựng các mô hình chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ tại nơi làm việc, các diễn đàn về Bình đẳng giới và Phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em, diễn đàn giáo dục đời sống đạo đức gia đình cần được nhân rộng và triển khai.

5. Công tác phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp

- Tổ chức ký kết chương trình/kế hoạch phối hợp và cụ thể hóa, lồng ghép nội dung của Chương trình phối hợp vào Kế hoạch hoạt động toàn khóa và hàng năm của các cấp công đoàn trên cơ sở bám sát nội dung chương trình phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đảm bảo nội dung phối hợp phù hợp tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị.

- Hướng ứng “Tuần lễ Áo dài”, phát động nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động mặc áo dài trong ngày làm việc phù hợp với điều kiện và đặc thù nghề nghiệp từ ngày 01/3 đến ngày 08/3/2024, tập trung đồng loạt vào ngày 08/3/2024 nhằm lan tỏa vẻ đẹp áo dài, khẳng định và tôn vinh giá trị của áo dài trong đời sống xã hội.

- Tiếp tục giới thiệu điển hình xét giải thưởng Kovalevskaia, giải thưởng Phụ nữ Việt Nam, Kỷ niệm chương vì sự phát triển của Phụ nữ Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban hành và chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả hướng dẫn này trong nữ đoàn viên, CNVCLĐ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện hoạt động nữ công của các cấp công đoàn trong tỉnh.

Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng trước ngày 25/5/2024; báo cáo năm trước ngày 10/11/2024 (có số liệu minh họa) và các báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu gửi về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công) theo quy định.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh;
- Hội LHPN tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thành phố, CĐ ngành, CĐ Viên chức tỉnh;
- Lưu: TG-NC, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Trinh

